

Số: /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các khuyến nghị của Ủy ban châu Âu (EC) trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Công điện số 34/CĐ-TTg ngày 25 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế trong chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU);

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 563/TTr-SNNMT ngày 04/5/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện các khuyến nghị của Ủy ban châu Âu (EC) trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm tổ chức thực hiện; đôn đốc, kiểm tra thực hiện Kế hoạch; thường xuyên báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường về tình hình và kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Ngoại vụ, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Công Thương, Tư pháp, Văn hoá - Thể thao và Du lịch; Giám đốc Công an tỉnh; Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường ven biển; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- TT.Tỉnh ủy; TT.HĐND tỉnh (b/c);
- CT UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Dương Mah Tiệp;
- CVP, PVPNN;
- Lưu: VT, N3.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Mah Tiệp

Phụ lục
NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHI TIẾT TRONG CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC
KHUYẾN NGHỊ CỦA ỦY BAN CHÂU ÂU (EC) TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIA LAI NĂM 2026
(Ban hành theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày .../5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
I. VỀ THÔNG TIN TRUYỀN THÔNG, TUYÊN TRUYỀN TẬP HUẤN PHÁP LUẬT						
1	Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tập huấn, phổ biến Luật Thủy sản, các quy định về chống khai thác IUU. Hình thức tuyên truyền sinh động, trực quan, đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời để cộng đồng ngư dân và các thành phần liên quan nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật, không vi phạm khai thác IUU.	UBND các xã, phường ven biển	Sở Văn hoá – Thể thao và Du lịch, Sở Nông nghiệp và Môi trường, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Ngoại vụ, Cơ quan truyền thông, thông tấn báo chí	Thường xuyên	Các lớp tuyên truyền, tập huấn; tờ rơi; các bản tin tuyên truyền trên đài phát thanh, đảm bảo dân biết, dân hiểu, dân tin, dân theo và dân làm.	
2	Phối hợp với Báo và Đài Phát thanh, Truyền hình Gia Lai xây dựng phóng sự, phát các bản tin liên quan đến công tác chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh; Cung cấp thông tin viết bài gửi UBND các địa phương ven biển để phát trên đài truyền thanh.	Sở Văn hoá – Thể thao và Du lịch, Sở Nông nghiệp và Môi trường	- UBND các xã, phường; các Sở, ngành liên quan; - Báo và Đài Phát thanh, Truyền hình Gia Lai	Thường xuyên	- Các phóng sự, phát các bản tin được đăng thường xuyên;	
3	Tổ chức gặp gỡ chủ tàu, thuyền trưởng trên các tàu cá thường xuyên di chuyển ngư trường hoạt động ở các tỉnh phía Nam để tuyên truyền, vận động chủ tàu, thuyền trưởng không vi phạm vùng biển nước	UBND các xã, phường ven biển	Sở Nông nghiệp và Môi trường, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Ngoại vụ, Cơ quan	Hàng tháng	Bản cam kết của chủ tàu, thuyền trưởng; biên bản làm việc	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
	ngoài; tuyên truyền đến từng hộ gia đình tại địa phương, nhằm nâng cao nhận thức, ý thức tuân thủ pháp luật cho chủ tàu, thuyền trưởng, ngư dân, chủ cơ sở dịch vụ hậu cần khai thác thủy sản đảm bảo được nguyên tắc: “Dân biết, dân hiểu, dân tin, dân theo và dân làm”		truyền thông, thông tấn báo chí			
II. VỀ CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH						
1	Triển khai Hệ thống cảnh báo tự động thông minh tàu cá mất kết nối trên biển, vượt ranh giới cho phép trên biển từ ngày 24/10/2025 để tự động cảnh báo, ngăn ngừa tàu cá vi phạm	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- UBND các xã, phường; - Các Sở ngành liên quan;	Tháng 12/2026	100% tàu cá từ đã lắp đặt thiết bị GSHT được cài đặt	
2	Triển khai Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND, ngày 09/12/2025 về chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động, không đủ điều kiện khai thác thủy sản.	UBND các xã, phường ven biển	Sở Nông nghiệp và Môi trường, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Tài chính	Thường xuyên	Đến 31/12/2026 không còn tàu cá không đủ điều kiện khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh	
3	Triển khai Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐNH ngày 09/12/2025 về chính sách hỗ trợ cước phí thuê bao duy trì kết nối thiết bị giám sát hành trình và nhật ký điện tử cho tàu cá có chiều dài từ 12 mét trở lên	UBND các xã, phường ven biển	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính	Thường xuyên	100% tàu cá được hỗ trợ theo quy định	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
III. VỀ QUẢN LÝ ĐỘI TÀU VÀ THEO DÕI, KIỂM TRA, KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG TÀU CÁ						
1	Về quản lý đội tàu					
1.1	Thực hiện tổng kiểm kê tàu cá theo nhóm chiều dài; lập danh sách, phân loại tàu cá không đủ điều kiện (không đăng ký, không đăng kiểm, không giấy phép khai thác, không có Giấy chứng nhận/Cam kết an toàn thực phẩm)	Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã, phường ven biển	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, các đơn vị, tổ chức có liên quan.	Tháng 5/2026	- Báo cáo tổng hợp và danh sách chi tiết số lượng tàu cá, chủ tàu theo cỡ chiều dài (< 6m, 6-<12m, 12-<15m, 15-<24m, >24m) tại từng xã, phường	
1.2	Thực hiện rà soát, đối soát và cập nhật thông tin tàu cá, chủ tàu trên cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNFishbase) và cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (VNeID), đảm bảo cơ sở dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”. Hoàn thành trong tháng 5 năm 2026.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND các xã, phường ven biển, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, các đơn vị, tổ chức có liên quan.	Tháng 5/2026	- Tàu cá đã đăng ký được cập nhật đầy đủ thông tin lên VNFishbase, được xác nhận định danh trên VNeID. - Cơ sở dữ liệu quản lý tàu cá không đủ điều kiện hoạt động để theo dõi, giám sát.	
1.3	Tổ chức làm việc, trực tiếp hướng dẫn từng chủ tàu thủ tục đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy phép các tàu cá đủ điều kiện, lắp đặt VMS kịp thời theo quy định.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND các xã, phường ven biển, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, các đơn vị, tổ chức có liên quan.	Quý III/2026	Tàu cá đủ điều kiện được đăng ký, đăng kiểm, cấp hoặc gia hạn Giấy phép, lắp	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
					đặt VMS theo quy định.	
1.4	Viết biển số, đánh dấu tàu cá đối với tàu từ 06 mét trở lên theo quy định tại Thông tư số 02/2026/TT-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (<i>kể cả khi neo đậu tại bờ, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản</i>).	Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND các xã, phường ven biển, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, các đơn vị, tổ chức có liên quan.	Hàng ngày	100% tàu cá đã đăng ký phải được đánh dấu, viết biển số đúng quy định;	
1.5	Tổ chức kiểm tra, rà soát toàn bộ tàu cá có chiều dài dưới 6 mét; đồng thời triển khai cấp giấy xác nhận quản lý, cấp mã số quản lý riêng cho từng tàu theo quy định và không để phát sinh thêm tàu cá ngoài diện quản lý.	UBND các xã, phường ven biển	Sở Nông nghiệp và Môi trường; các đơn vị, tổ chức có liên quan.	30/9/2026	100% tàu cá có chiều dài dưới 6m được cấp giấy xác nhận có mã số quản lý và kê mã số lên tàu theo quy định	
2	Về theo dõi, kiểm tra, kiểm soát hoạt động tàu cá					
2.1	Thành lập Tổ liên ngành gồm các lực lượng: Biên phòng, thủy sản và kiểm ngư, cảng cá để tăng cường kiểm tra, giám sát tàu cá ra vào cảng, kiểm tra hồ sơ, nhật ký khai thác, truy xuất nguồn gốc.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, các đơn vị, tổ chức có liên quan.	15/5/2026	Quyết định thành lập Tổ liên ngành gồm các lực lượng: Biên phòng, thủy sản và kiểm ngư, cảng cá	
2.2	Kiểm tra, kiểm soát 100% tàu cá xuất, nhập bến tại đồn/trạm biên phòng tuyến biển.	Ban Chỉ huy BDBP tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các	Hàng ngày	100% tàu cá được phép hoạt động đảm	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
			các xã, phường ven biển,		bảo đủ điều kiện theo quy định	
2.3	Quy hoạch chi tiết các cảng cá đã được quy hoạch giai đoạn 2021-2030 tại Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 03/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ: Về việc phê duyệt Quy hoạch hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở Xây dựng	Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường ven biển.	Quý III/2026	Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết (1/500) cảng cá trên địa bàn của cơ quan có thẩm quyền.	
2.4	Đầu tư nâng cấp, công bố mở cảng cá, chỉ định tổ chức quản lý thực hiện kiểm soát tàu cá cá xuất nhập bến, thu nhận nhật ký, giám sát sản lượng của tàu cá tại các điểm lên cá trên eCDT	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tài chính, UBND các xã, phường ven biển, các đơn vị, tổ chức có liên quan.	Quý II/2026	Quyết định công bố mở cá cá, chỉ định tổ chức quản lý thực hiện eCDT tại điểm lên cá.	
2.5	Tổ chức kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ tàu cá xuất, nhập bến theo đúng quy định; bảo đảm 100% tàu cá có chiều dài từ 06 mét trở lên khi xuất nhập bến phải đầy đủ hồ sơ, giấy tờ hợp lệ (đăng ký, đăng kiểm (nếu có theo quy định), giấy phép khai thác, đánh dấu tàu cá), lắp đặt thiết bị giám sát hành trình (nếu có theo quy định) và duy trì hoạt động liên tục, đúng quy định; kiên quyết không cho xuất	Ban Chỉ huy BDBP tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường ven biển, các đơn vị, tổ chức có liên quan	Thường xuyên	100% tàu cá đủ điều kiện (đăng kiểm, đánh dấu, cấp phép, thiết bị VMS hoạt động) mới cho phép hoạt động khai thác.	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
	bền đối với các trường hợp không đủ điều kiện.					
2.6	Quản lý, kiểm soát 100% tàu cá tỉnh khác hoạt động trên địa bàn tỉnh Gia Lai, thiết lập cơ chế chia sẻ, trao đổi thông tin giữa các địa phương có liên quan để kịp thời ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm IUU.	Ban Chỉ huy BĐBP tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường ven biển, các đơn vị, tổ chức có liên quan	Thường xuyên	Nắm được thực trạng tàu cá đang hoạt động tại tỉnh Gia Lai, thường xuyên chia sẻ thông tin và kịp thời xử lý các trường hợp vi phạm	
3.	Về theo dõi, giám sát hoạt động tàu cá					
3.1	Theo dõi, giám sát 100% tàu cá hoạt động trên biển qua hệ thống giám sát tàu cá	Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND các xã, phường ven biển, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, các đơn vị, tổ chức có liên quan.	Thường xuyên	Phân công trực Trạm bờ 24/24 để theo dõi, giám sát 100% tàu cá hoạt động trên biển	
3.2	Thông báo các trường hợp mất kết nối VMS trên 6 giờ, 10 ngày, vượt ranh giới trên biển với chủ tàu/thuyền trưởng	Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND các xã, phường ven biển, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, các đơn vị, tổ chức có liên quan.	Thường xuyên	100% tàu cá mất kết nối VMS, vượt ranh giới trên biển có Thông báo gửi địa phương, các Sở ngành liên quan.	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
3.3	Xác minh, xử lý các trường hợp mất kết nối VMS trên 6 giờ, 10 ngày đối với nhóm tàu từ 15m trở lên.	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường ven biển, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, các đơn vị, tổ chức có liên quan.	Thường xuyên	Hồ sơ xử lý đảm bảo theo dõi đến cùng các vụ việc vi phạm	
4	Công tác quản lý tàu cá không đủ điều kiện hoạt động					
4.1	Rà soát, thống kê, cập nhật đầy đủ danh sách tàu cá không đủ điều kiện hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn; phân loại cụ thể từng nhóm tàu (tàu “3 không”, tàu hết hạn đăng kiểm, giấy phép, tàu mất tích, tàu bị kê biên, tàu không có nhu cầu hoạt động...) để quản lý chặt chẽ, theo dõi biến động thường xuyên.	UBND các xã, phường ven biển	Ban Chỉ huy BDBP tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Thường xuyên	<ul style="list-style-type: none"> - Có báo cáo cụ thể của UBND các xã, phường ven biển; - Yêu cầu ngư dân ký cam kết phải thực hiện đầy đủ các loại giấy tờ trước khi tham gia hoạt động khai thác 	
4.2	Hàng tuần, lập danh sách tàu cá không đủ điều kiện cung cấp cho UBND các xã, phường ven biển để phối hợp quản lý; tổ chức bố trí khu vực neo đậu riêng, tập trung đối với các tàu này; thực hiện cấm biển, không cho ra khơi khai thác thủy sản; không để ngư lưới cụ trên tàu, thực hiện niêm phong (nếu cần thiết).	Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND các xã, phường ven biển, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, các đơn vị, tổ chức có liên quan.	Hàng tuần	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo 100% tàu cá không đủ điều kiện hoạt động khai thác thủy sản và các tàu cá có nguy cơ cao vi phạm khai thác IUU được lập cung cấp cho UBND các 	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
					<p>xã, phường theo dõi, quản lý.</p> <p>- Gửi danh sách về Bộ Nông nghiệp và Môi trường định kỳ hàng tháng công khai trên Website thủy sản và Bộ Quốc phòng để tăng cường chỉ đạo theo dõi, kiểm soát.</p>	
4.3	<p>Khẩn trương tổ chức Triển khai Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND, ngày 09/12/2025 về chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động, không đủ điều kiện khai thác thủy sản; Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐNH ngày 09/12/2025 về chính sách hỗ trợ cước phí thuê bao duy trì kết nối thiết bị giám sát hành trình và nhật ký điện tử cho tàu cá có chiều dài từ 12 mét trở lên.</p>	<p>UBND các xã, phường ven biển</p>	<p>Sở Nông nghiệp và Môi trường, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Tài chính</p>	<p>Thường xuyên</p>	<p>Đến 31/12/2026 không còn tàu cá không đủ điều kiện khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh;</p> <p>100% tàu cá được hỗ trợ theo quy định</p>	
4.4	<p>UBND các xã, phường ven biển có tàu không đủ điều kiện khẩn trương triển khai lắp đặt hệ thống chíp định vị vệ tinh của</p>	<p>UBND các xã, phường ven biển</p>	<p>Sở Nông nghiệp và Môi trường, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh,</p>	<p>30/4/2026</p>	<p>100% tàu cá không đủ điều kiện được lắp đặt hệ thống chíp</p>	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
	Viettel đối với các tàu cá không đủ điều kiện trên địa bàn quản lý		các đơn vị, tổ chức có liên quan.		định vị vệ tinh của Viettel	
IV. VỀ XÁC NHẬN, CHỨNG NHẬN VÀ TRUY XUẤT NGUỒN GỐC THỦY SẢN KHAI THÁC						
1	100% tàu cá có chiều dài từ 12m trở lên bốc dỡ sản phẩm thủy sản khai thác tại cảng cá phải được giám sát và truy xuất nguồn gốc (<i>đảm bảo về nhật ký khai thác, dữ liệu VMS, sản lượng và thành phần loài phù hợp với nghề khai thác, đặc biệt lưu ý đối với các trường hợp chuyên tải trên biển, sản lượng đối với loài cá ngừ vây vàng, mắt to, cá cờ kiếm ... cần phải theo dõi, kiểm soát chặt chẽ</i>).	Sở Nông nghiệp và Môi trường (BQL cảng cá)	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản, các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	- Sản phẩm thủy sản khai thác không vi phạm khai thác IUU; - Từ chối cho bốc dỡ sản phẩm thủy sản khai thác và xử lý nếu vi phạm khai thác IUU	
2	Rà soát hồ sơ cấp xác nhận, chứng nhận của cơ quan thủy sản với hồ sơ tại các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản.	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy sản, BQL cảng cá)	Các Doanh nghiệp xuất khẩu Thủy sản	Thường xuyên	Đảm bảo 100% hồ sơ các lô hàng xuất khẩu sang thị trường EU và các thị trường khác có yêu cầu đảm bảo đúng quy định	
3	Kiểm soát 100% thông tin liên quan (tàu cá, nguồn gốc sản phẩm thủy sản khai thác) của tàu cá tỉnh khác cập cảng làm	Sở Nông nghiệp và Môi trường (BQL Cảng	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh;	Hàng ngày	100% tàu cá, sản phẩm thủy sản khai	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
	xác nhận nhưng thực hiện chứng nhận tại tỉnh khác	cá);			thác không vi phạm IUU	
4	Thường xuyên tổ chức Đoàn công tác liên ngành kiểm tra, đánh giá công tác xác nhận, chứng nhận nguồn gốc khai thác tại các Ban quản lý cảng cá, các Doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản trên địa bàn tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Công an tỉnh, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản, các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Đảm bảo 100% hồ sơ xác nhận, chứng nhận đúng theo quy định của pháp luật.	
5	Thực hiện kiểm tra, kiểm soát các lô hàng thủy sản nhập khẩu làm nguyên liệu; thực hiện đối chiếu, xác minh các lô hàng xuất khẩu, đảm bảo truy xuất nguồn gốc rõ ràng, hợp pháp; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi gian lận thương mại, hợp thức hóa hồ sơ thủy sản khai thác bất hợp pháp.	Sở Công thương	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an tỉnh, các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản, các đơn vị có liên quan	Hàng tháng	Đảm bảo 100% lô hàng thủy sản nhập khẩu thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.	
6	Tuyên truyền, hướng dẫn ngư dân, doanh nghiệp thực hiện khai báo xuất nhập bến, mua bán nguyên liệu, cấp hồ sơ truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác trên hệ thống eCDT theo quy định của pháp luật.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND các xã, phường ven biển, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, các đơn vị, tổ chức có liên quan.	Thường xuyên	Đảm bảo tất cả các tổ chức, cá nhân có liên quan tham gia thực hiện hiệu quả theo quy định.	

V. VỀ THỰC THI PHÁP LUẬT, XỬ LÝ VI PHẠM

1	Ban hành Kế hoạch triển khai các đợt tuần tra, kiểm tra, kiểm soát có sự phối hợp	BCH Bộ đội Biên phòng	Công an tỉnh; UBND các xã, phường ven	Hàng quý	100% trường hợp vi phạm đều bị xử lý	
---	---	-----------------------	---------------------------------------	----------	--------------------------------------	--

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
	giữa các cơ quan chức năng và xử phạt nghiêm 100% hành vi khai thác IUU theo quy định.	tỉnh; Sở Nông nghiệp và Môi trường	biển.		<i>(không áp dụng hình thức cảnh cáo, ký cam kết không vi phạm).</i>	
2	Tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng thiết bị VMS và dịch vụ cung cấp; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế trong quá trình vận hành, khai thác hệ thống của các đơn vị cung cấp dịch vụ và thiết bị VMS đóng trên địa bàn tỉnh. Xử lý nghiêm theo quy định đối với các tổ chức, cá nhân cung cấp thiết bị, dịch vụ không bảo đảm chất lượng, gây gián đoạn, ảnh hưởng đến hiệu quả giám sát hoạt động tàu cá và công tác chống khai thác IUU	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an tỉnh, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, các doanh nghiệp cung cấp thiết bị, các đơn vị có liên quan	Hàng tháng, quý, đột xuất	Đảm bảo thiết bị VMS hoạt động ổn định, không bị gián đoạn do lỗi từ hệ thống nhà cung cấp	
3	Xác minh, xử lý 100% các tàu cá không duy trì kết nối thiết bị giám sát hành trình (VMS) trên 6 giờ, trên 10 ngày trước ngày 31/12/2025 và hoàn thành xử lý trước ngày 30/5/2026; đồng thời xử lý ngay các tàu cá vi phạm từ ngày 01/01/2026 đến nay và cập nhật kết quả xử phạt lên cơ sở dữ liệu xử phạt hành chính trong lĩnh vực thủy sản.	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh;	Công an tỉnh; UBND các xã, phường ven biển; Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tháng 5/2026	Quyết định xử phạt hoặc hồ sơ xử lý (không xử phạt) từng trường hợp cụ thể	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
4	Điều tra, xử lý 100% vụ việc tàu cá Việt Nam bị nước ngoài bắt giữ, xử lý và xử phạt 100% các trường hợp vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài trước ngày 31/12/2025 và hoàn thành xử lý trước ngày 30/5/2026; đồng thời xử lý ngay các tàu cá vi phạm từ ngày 01/01/2026 đến nay và cập nhật kết quả xử phạt lên cơ sở dữ liệu xử phạt hành chính trong lĩnh vực thủy sản.	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh	Công an tỉnh; UBND các xã, phường ven biển; Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Ngoại vụ.	Tháng 5/2026	Quyết định xử phạt hoặc hồ sơ xử lý (không xử phạt) từng trường hợp cụ thể	
5	Xác minh, xử lý 100% các tàu cá vượt ranh giới trên biển trước ngày 31/12/2025 và hoàn thành xử lý trước ngày 30/5/2026; đồng thời xử lý ngay các tàu cá vi phạm từ ngày 01/01/2026 đến nay và cập nhật kết quả xử phạt lên cơ sở dữ liệu xử phạt hành chính trong lĩnh vực thủy sản.	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh	Công an tỉnh; UBND các xã, phường ven biển; Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tháng 5/2026	Quyết định xử phạt hoặc hồ sơ xử lý (không xử phạt) từng trường hợp cụ thể	
6	Tổ chức các đoàn công tác liên ngành định kỳ, đột xuất thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU của các tổ chức, cá nhân tại địa phương	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ban Chỉ huy BDBP tỉnh, Công an tỉnh và các đơn vị liên quan	Hàng tháng, quý, đột xuất	Kịp thời rà soát khắc phục các tồn tại, hạn chế; xử lý nghiêm trách nhiệm của tổ chức, cá nhân không hoàn thành chức trách được giao	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
7	Tổ chức Thanh tra, kiểm tra các Đồn/Trạm biên phòng tuyến biển trong thực hiện nhiệm vụ kiểm soát tàu cá xuất, nhập bến	Ban Chỉ huy BĐBP tỉnh	Các đơn vị liên quan	Hàng tháng, quý, đột xuất	Đảm bảo thực hiện đúng quy định kiểm soát tàu cá xuất nhập bến, xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân không hoàn thành chức trách được giao Gửi báo cáo về Cơ quan thường trực BCD IUU tỉnh (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	
8	Điều tra xử lý triệt để các tàu cá gửi thiết bị VMS trên tàu cá khác, tàu cá tiếp tay, vận chuyển thiết bị VMS của tàu cá khác	Công an tỉnh, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường ven biển.	Thường xuyên	100% trường hợp vi phạm đều bị xử phạt	
9	Điều tra xử lý triệt để các hành vi môi giới, móc nối đưa tàu cá, ngư dân đi khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài.	Công an tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, UBND các xã, phường ven biển.	Thường xuyên	Truy tố xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.	
10	Tích cực nắm thông tin tàu cá bị nước ngoài bắt giữ, thu thập các chứng cứ, tài	Sở Ngoại Vụ	Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các	Thường xuyên	Xử lý dứt điểm các trường hợp vi phạm	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
	liệu liên quan tại các nước để cung cấp cho lực lượng chức năng trong nước điều tra xử lý dứt điểm các trường hợp vi phạm.		các xã, phường ven biển Công an tỉnh, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh.			
11	Kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản; hướng dẫn nghiệp vụ áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính nhằm bảo đảm việc xử lý vi phạm hành chính đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và theo quy định pháp luật; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý kịp thời đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính	Sở Tư pháp	Sở Nông nghiệp và Môi trường, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, UBND các xã, phường ven biển.	Thường xuyên	Xử lý dứt điểm các trường hợp vi phạm và thi hành đúng thời gian, quy định của pháp luật	
VI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO						
1	Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU được giao cho các sở, ngành, địa phương	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành, địa phương được giao nhiệm vụ tại Quyết định số 2310/QĐ-TTg ngày 17/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo khác có liên quan	Định kỳ vào ngày 05 hàng tháng, đột xuất theo quy định	Báo cáo đánh giá kết quả đạt được, tồn tại hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU được giao tại các sở, ngành, địa phương	

